

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH QUẢNG N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 244/2021/HS-ST  
Ngày: 27 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG N**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Mai Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bùi Kim Dung

Bà Hồ Thị Lan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng N tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 235/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 299/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn N ; sinh ngày 28 - 10 - 1984, tại tỉnh Quảng N

Nơi cư trú: Tổ 54B, khu 4B phường C, thành phố H, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Văn L và bà Thế Thị A; vợ là Nguyễn Thị Hồng Q, có 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: ngày 18/01/2021 bị Công an thành phố H xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị bắt ngày 30/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng N, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Hồng Q

Địa chỉ: Tổ 54B, khu 4B phường C, TP H, tỉnh Quảng N

Có mặt tại phiên tòa

2. Anh Nguyễn Vũ Hoàng N

Địa chỉ: Tổ 10 khu 4 phường Hà Tu, TP H, tỉnh Quảng N

Vắng mặt tại phiên tòa

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 30/5/2021, tại đoạn đường thuộc tổ 60A, khu 5 phường C, thành phố H, tỉnh Quảng N, Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang Phạm Văn N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Vũ Hoàng N, vật chứng thu giữ: thu tại túi quần bên trái N đang mặc có số tiền 1.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0835041288; thu tại tay phải Nguyễn Vũ Hoàng N 03 túi nilon kích thước mỗi túi khoảng (4x6,5) cm, bên trong mỗi túi đều có chứa thực vật khô (ký hiệu M1,M2,M3), thu tại túi quần bên trái N đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trắng có gắn sim số 0986456102; thu của N 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đã cũ, biển kiểm soát 14B1-266.50.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn N thuộc tổ 48B3, khu 4A phường C, thành phố H, tỉnh Quảng N, thu giữ tại gầm cầu thang tầng 1: thu trong xô nhựa màu đỏ thứ nhất để phía bên ngoài có 02 lọ thủy tinh (01 lọ nắp màu đỏ, 01 lọ nắp màu xanh): thu trong lọ nắp màu đỏ 06 túi nilon, bên trong mỗi túi đều chứa thực vật khô (ký hiệu M4,M5,M6,M7,M8,M9) thu trong lọ nắp màu xanh có 01 lọ nắp màu xanh 01 túi nilon bên trong có chứa thực vật khô (ký hiệu M10); thu trong xô nhựa màu đỏ thứ hai để bên trong có 01 lọ thủy tinh bên trong có chứa thực vật khô (M11); thu trong góc gầm cầu thang 01 túi vải bên trong có 20 chai vỏ túi ni lon, 01 cân điện tử màu đen, 01 cân điện tử màu đỏ và 01 kéo kim loại.

Bản kết luận giám định số 996/KLGĐ ngày 04/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N, kết luận: mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M11 gửi giám định là ma túy; loại cần sa; khối lượng như sau: M1 0,819 gam; M2 0,88 gam; M3: 0,898 gam; M4 0,76 gam; M5 0,832 gam; M6: 0,894 gam; M7: 0,894 gam; M7: 0,817 gam; M8: 1,908 gam; M9: 1,898 gam; M10: 5,56 gam; M11: 18,182 gam. Tổng khối lượng từ M1 đến M3 là 2,597 gam; tổng khối lượng từ M4 đến M11 là 30,851 gam. Tổng khối lượng từ M1 đến M11 là 33,448 gam.

Văn bản số 715/PC09 ngày 24/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N xác định: thực vật khô tại bản kết luận giám định số 996/KLGĐ ngày 04/6/2021 là cây cần sa đã thái vụn, không phải nhựa cần sa.

Phạm Văn N khai toàn bộ số ma túy bị cáo cất giấu tại chỗ ở nói trên và 03 túi nilon ma túy bị cáo đang bán cho Nguyễn Vũ Hoàng N bị Công an bắt quả tang ngày 30/5/2021 là do bị cáo mua của người không quen biết từ tháng 4/2021 về chia thành từng túi nhỏ mục đích để bán kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số 236/CT-VKSHL ngày 08/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Phạm Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn N như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù từ ngày bị bắt 30/5/2021.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản a, b khoản 1 điều 106, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 1.000.000đ ; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen gắn sim số 0835041288.

Trả lại Nguyễn Vũ Hoàng N 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng gắn sim số 0986456102.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy cần sa hoàn lại sau giám định, trong phong bì niêm phong số 996/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N; 03 lọ thủy tinh; 20 vỏ túi nilon; 02 cân điện tử đã qua sử dụng, 01 kéo bằng kim loại, 01 túi vải có hình trái tim.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Bị cáo Phạm Văn N có các lời khai cơ bản phù hợp với nhau, cụ thể: do cần tiền chi tiêu nên bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy cần sa về bán kiếm lời. Vào cuối tháng 4/2021 bị cáo ra khu vực gầm cầu B, thành phố H, gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy loại cần sa với giá 10.000.000đ. Bị cáo mang về chỗ ở của bị cáo tại tổ 48B3 khu 4A phường C, thành phố H rồi lấy ra một ít sử dụng, số còn lại bị cáo chia thành hai phần, một phần bị cáo chia thành 10 túi nilon rồi cho vào 02 lọ thủy tinh, trong đó 01 lọ đựng 06 túi và 01 lọ đựng 04 túi và cất trong 01 xô nhựa để ở gầm cầu thang; phần còn lại bị cáo cho vào 01 lọ thủy tinh để trong 01 xô nhựa khác và cũng để ở gầm cầu thang. Đến khoảng 17 giờ 15 phút ngày 30/5/2021 bị cáo nhận được

điện thoại của Nguyễn Vũ Hoàng N hỏi mua 1.500.000đ cần sa, bị cáo đồng ý và hẹn đến ngõ 29 phường C để giao dịch. Sau đó N lấy 03 túi cần sa trong lọ thủy tinh có 04 túi cầm theo người rồi điều khiển xe mô tô BKS 14B1-266.50 đến nơi hẹn. Tại đây, N nói trả trước cho N 1.000.000đ, còn lại 500.000đ thì N chuyển vào tài khoản Ngân hàng cho N. Khi N vừa nhận 1.000.000đ của N, đồng thời đưa lại cho N 03 túi cần sa thì bị Công an bắt giữ. Chiếc xe mô tô nói trên là tài sản của chị Nguyễn Thị Hồng Q (vợ bị cáo) đưa cho bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại và không biết bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy. Việc bị cáo mua, cất giữ tại nơi ở và bán cho N là do một mình bị cáo thực hiện, bị cáo không cho ai biết.

Chị Nguyễn Thị Hồng Q khai cơ bản phù hợp với lời khai bị cáo, chị không biết việc bị cáo mua và cất giữ ma túy trong nhà. Chiếc xe mô tô BKS 14B1-266.50 đăng ký tên chị Q, là tài sản của riêng chị trước khi kết hôn với bị cáo. Cơ quan điều tra đã trả lại chị xe mô tô trên nên chị Q không có đề nghị gì.

Lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Vũ Hoàng N về thời gian, địa điểm và sự việc anh N được một người không quen biết hướng dẫn gọi điện đến số điện thoại 0835.041.288 để hỏi mua ma túy cần sa, anh đã dùng điện thoại di động Nokia màu trắng đen có số thuê bao 0986.456.102 để gọi gặp một người sau mới biết là Phạm Văn N và hẹn mua 1.500.000đ ma túy cần sa. Hai bên hẹn gặp nhau tại khu vực sân bóng C, khi anh vừa giao cho N 1.000.000đ còn 500.000đ nói sẽ chuyển khoản, đồng thời anh nhận của N 03 gói cần sa thì bị công an bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố H và lời khai của những người làm chứng là anh Trần Hoàng S thể hiện: vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/5/2021 Đội cảnh sát điều tra - tội phạm về ma túy Công an thành phố H làm nhiệm vụ tại khu vực đoạn đường thuộc tổ 60A khu 5 phường C, thành phố H phát hiện bắt quả tang Phạm Văn N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Vũ Hoàng N, thu giữ của N đang cầm 3 gói thực vật khô nghi là ma túy và 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đen gắn sim thuê bao số 0986456102; thu giữ của N 1.000.000đ, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen gắn sim thuê bao số 0835041288 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng cũ, BKS 14B1-266.50.

Như vậy là lời khai của bị cáo đã phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của đối tượng mua ma túy là Nguyễn Vũ Hoàng N và lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản khám xét, bản kết luận giám định, biên bản biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 30/5/2021, tại đoạn đường thuộc tổ 60A, khu 5 phường C, thành phố H, tỉnh Quảng N, Phạm Văn N có hành vi bán trái phép 2,597g (Hai phẩy năm chín bảy gam) ma túy, loại cần sa, với giá 1.500.000đ cho Nguyễn Vũ Hoàng N thì bị

Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra Phạm Văn N còn tàng trữ trái phép 30,851g (Ba mươi phẩy tám năm một gam) ma túy, loại cần sa tại nơi ở thuộc tổ 48B3, khu 4A phường C, thành phố H, cũng nhằm mục đích để bán.

Hành vi của Phạm Văn N đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo theo bản cáo trạng là đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của các chất ma túy, cũng như ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn thực hiện hành vi mua ma túy về bán lại cho người khác kiếm lời bất chính. Do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Xét vật chứng của vụ án do cơ quan điều tra thu giữ:

01 xe mô tô BKS 14B1-266.50 bị cáo dùng làm phương tiện đi mua bán ma túy, cơ quan điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Hồng Q và đã trả lại cho bị Q trong quá trình điều tra, nên không đề cập xử lý.

01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen gắn sim số 0835041288 của bị cáo và 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng gắn sim số 0986456102 của Nguyễn Vũ Hoàng N đều đã dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Lượng ma túy cơ quan giám định hoàn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 1.000.000đ bị cáo thu được do bán ma túy cho Nguyễn Vũ Hoàng N mà có, cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Các đồ vật: 03 lọ thủy tinh; 20 vỏ túi nilon; 02 cân điện tử, 01 kéo bằng kim loại; 01 túi vải có hình trái tim đều đã qua sử dụng là vật bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Vũ Hoàng N có hành vi mua ma túy của bị cáo để sử dụng, nhưng chưa đủ điều kiện để xử lý hình sự. Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt hành chính, nên không xem xét đến.

Đối với người đàn ông theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy, do bị cáo không biết lai lịch địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Phạm Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Phạm Văn N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/5/2021.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 điều 106; khoản 1 điều 331; điều 333; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 1.000.000đ (theo biên lai thu tiền số 05375 ngày 23/9/2021 của Chi cục Thi hành án thành phố H).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen trắng kèm 01 sim, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen kèm 01 sim.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong phong bì niêm phong số 996/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N; 03 lọ thủy tinh; 20 vỏ túi nilon; 02 cân điện tử đã qua sử dụng; 01 kéo bằng kim loại; 01 túi vải hình trái tim.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 253/BB-THA ngày 23/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hồng Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Vũ Hoàng N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND TP. H;
- VKSND tỉnh Quảng N;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng N;
- Bị cáo;
- Công an TP H
- Cơ quan THA hình sự
- Trại tạm giam QN
- Chi cục Thi hành án TP H;
- Lưu VP,
- Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Mai Lan**

















































